

TỔ CHỨC LẠI SẢN XUẤT

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 75-CP ngày 2-3-1979 về việc thống nhất tổ chức quản lý ngành chè.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960;

Căn cứ vào Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo nghị định số 172-CP ngày 1-11-1973;

Để thực hiện chủ trương tập trung thống nhất tổ chức quản lý ngành chè trên phạm vi cả nước nhằm phát huy tiềm lực của ngành chè, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.— Nay hợp nhất Liên hiệp các xí nghiệp chè thuộc Bộ Lương thực và thực phẩm với Công ty chè của Bộ Nông nghiệp thành *Liên hiệp các xí nghiệp chè Việt Nam* thuộc Bộ Lương thực và thực phẩm quản lý;

Hợp nhất Công ty chè Lâm Đồng hiện có của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng với các nhà máy chè của Bộ Lương thực và thực phẩm ở Lâm Đồng thành *Xí nghiệp liên hợp công nông nghiệp chè Lâm Đồng* thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng trực tiếp quản lý và chịu sự chỉ đạo của Liên hiệp các xí nghiệp chè Việt Nam theo như nghị định số 302-CP ngày 1-12-1978 ban hành Điều lệ liên hiệp các xí nghiệp quốc doanh đã quy định.

Điều 2.— Liên hiệp các xí nghiệp chè là tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, có tư cách pháp nhân, hoạt động theo chế độ hạch toán kinh tế, có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Căn cứ phương hướng phân vùng quy hoạch sản xuất chè trong cả nước, Liên hiệp các xí nghiệp chè có nhiệm vụ đề xuất với Bộ trưởng các phương án phát triển ngành chè, các chủ trương, kế hoạch, biện pháp thâm canh mở rộng diện tích và tổ chức lại sản xuất ngành chè, gắn liền trồng chè với chế biến chè; đồng thời phối hợp với các địa phương và các ngành có liên quan để thực hiện các chủ trương kế hoạch, biện pháp đó.

09672461

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 * LawSoft

2. Chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch sản xuất — kỹ thuật (trồng và chế biến); cân đối vốn đầu tư, lao động, thiết bị, vật tư cho toàn ngành chè.

Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, Liên hiệp các xí nghiệp chè thống nhất quản lý việc phân phối và kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng có hiệu quả tiền vốn, lao động, vật tư, thiết bị cho ngành chè trong cả nước, chịu trách nhiệm trước Nhà nước về việc hoàn thành các kế hoạch sản xuất, giao nộp sản phẩm, xuất khẩu, nộp tích lũy cho ngân sách Nhà nước... của toàn ngành sản xuất chè.

3. Thống nhất quản lý việc thu mua, phân phối sản phẩm chè; tiêu chuẩn hóa phẩm cấp các loại chè, nhằm tăng sản lượng và nâng cao giá trị chè xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

4. Thống nhất quản lý và chỉ đạo việc thực hiện các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, chỉ tiêu, định mức kinh tế—kỹ thuật sản xuất và chế biến chè.

Thống nhất quản lý giống chè, bao gồm quy hoạch vùng giống, quản lý tiêu chuẩn phẩm cấp giống, nghiên cứu thực nghiệm nâng cao chất lượng, tiến hành sản xuất và phân phối điều hòa giống chè trong cả nước.

5. Nghiên cứu đề xuất các chính sách về giá cả, thu mua, giá bán buôn xí nghiệp; về tiền lương, tiền thưởng và các chính sách có liên quan đến việc khuyến khích phát triển sản xuất chè.

6. Giúp Bộ trưởng hoặc được Bộ trưởng ủy quyền thực hiện các kế hoạch hợp tác với nước ngoài về kinh tế và khoa học kỹ thuật sản xuất, chế biến chè.

7. Tổ chức bồi dưỡng cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn về chè và đào tạo bồi dưỡng công nhân kỹ thuật chuyên ngành theo kế hoạch.

8. Có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch cụ thể và các phương án kinh tế kỹ thuật để chỉ đạo và giúp đỡ các xí nghiệp liên hợp công nông nghiệp chè do địa phương quản lý.

Điều 3. — Hệ thống tổ chức sản xuất kinh doanh của Liên hiệp các xí nghiệp chè bao gồm các xí nghiệp và xí nghiệp liên hợp công nông nghiệp chè, các xí nghiệp cơ khí của ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước của ngành chè.

Lãnh đạo của Liên hiệp các xí nghiệp chè có một Tổng giám đốc và một số phó tổng giám đốc giúp việc. Bộ máy của Liên hiệp các xí nghiệp gồm có các phòng, ban, tổ công tác do đồng chí Bộ trưởng Bộ Lương thực và thực phẩm nghiên cứu và quyết định, có sự thỏa thuận của Ban tổ chức của Chính phủ.

Điều 4.— Căn cứ quyết định này, đồng chí Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ tổ chức, cơ sở vật chất kỹ thuật và cán bộ, công nhân, viên chức, cán bộ khoa học kỹ thuật thuộc ngành chè sang Bộ Lương thực và thực phẩm.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Đối với xí nghiệp Liên hợp công nông nghiệp chè Lâm Đồng, Bộ trưởng Bộ Lương thực và thực phẩm, Bộ Tài chính cùng Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm bàn bạc thống nhất về tổ chức chỉ đạo, quy hoạch kế hoạch, quyền lợi đối với hiệu quả sản xuất, phân bổ tích lũy, v.v... nhằm bảo đảm thỏa đáng quyền lợi và nghĩa vụ giữa trung ương và địa phương.

Đồng chí Bộ trưởng Bộ Lương thực và thực phẩm, đồng chí Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có chè có trách nhiệm thực hiện việc hợp nhất các tổ chức sản xuất, kinh doanh chè vào Liên hiệp các xí nghiệp chè Việt Nam, không để ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo sản xuất, bảo đảm cho việc hoàn thành kế hoạch sản xuất chè.

Điều 5.— Các đồng chí Bộ trưởng Phủ thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Bộ trưởng Bộ Lương thực và thực phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có chè cùng thủ trưởng các ngành, các cấp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

VẬT TƯ KỸ THUẬT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 82-TTg ngày 8-3-1979 về việc thống nhất quản lý cung ứng xăng dầu theo ngành.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét tình hình hiện nay và căn cứ nghị quyết số 184-CP ngày 24-9-1969 của Hội đồng Chính phủ về việc cải tiến công tác cung ứng vật tư:

Theo đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (công văn số 212-UB/VT ngày 28-2-1979) và Bộ Vật tư về việc thống nhất quản lý cung ứng xăng dầu theo ngành,